

CTCP Xây dựng Coteccons

(HOSE: CTD)

Duy trì nền tảng vững chắc

Năm giữ
(Cập nhật)**Giá mục tiêu:**
VND57.274
Upside: (-1,1 %)

Công ty cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)
Trần Duy Lam, lam.td@miraeeasset.com.vn

Kết quả kinh doanh 2022

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD) báo cáo doanh thu năm 2022 đạt 14.537 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2011 (+60% YoY), do ảnh hưởng từ nền thấp của năm ngoái. Tỷ suất lợi nhuận gộp cải thiện 30 điểm cơ bản, từ 3,0% lên 3,3% do chi phí vật liệu xây dựng đã giảm từ giữa năm ngoái. Tuy nhiên, thu nhập từ hoạt động kinh doanh trái ngược với mức tăng trưởng ấn tượng, khi CTD báo lỗ 54 tỷ đồng do trích lập dự phòng cho các khoản phải thu và chứng khoán kinh doanh. Mặc dù lỗ từ hoạt động kinh doanh nhưng công ty đã tránh được khoản lỗ ròng nhờ khoản thu nhập bất thường từ hoàn nhập chi phí xây dựng và hoàn nhập trích lập dự phòng bảo hành là 83 tỷ đồng.

Dự phóng 2023 & Định giá

Triển vọng:

- Giá trị backlog lũy kế đến cuối năm 2022 là 17.000 tỷ đồng tạo nền tảng cho tăng trưởng doanh thu trong năm nay.
- Chiến lược bán hàng lặp lại: Công ty tập trung vào các khách hàng hiện tại có tình hình tài chính lành mạnh và khả năng thanh toán đảm bảo.

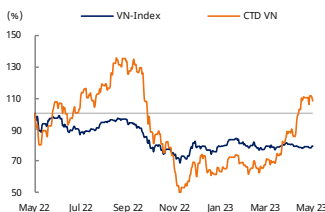
Rủi ro:

- Dự phòng phải thu và chứng khoán kinh doanh ở mức vừa phải.
- Cho năm 2023, chúng tôi dự báo doanh thu và LNST của công ty mẹ lần lượt là 16.717 tỷ đồng (15% YoY) và 250 tỷ đồng (+1.104% YoY), với EPS là 3.364 đồng (+1.101% YoY)

Định giá:

- Chúng tôi cập nhật báo cáo cho CTD với khuyến nghị Mua với giá mục tiêu là 57.274đ, dựa trên phương pháp định giá DCF. Với việc chuyển hướng chiến lược sang tập trung danh mục khách hàng có năng lực tài chính lành mạnh, dòng tiền của CTD đã được cải thiện đáng kể và có tác động tích cực đến định giá.

Dữ liệu quan trọng



Giá hiện tại (17/04/2023, đồng)	57.900	Vốn hóa (tỷ đồng)	4.276
LNST (2023E, tỷ đồng)	250	Số lượng CP lưu hành (triệu cp)	74
Kỳ vọng thị trường (2023E, tỷ đồng)	n/a	Tỷ lệ tự do chuyển nhượng (%)	66,1
Tăng trưởng EPS (2023E, %)	1.101	Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	49,1
P/E (2023E, x)	17,0	Beta (12M)	1,6
P/E thị trường (22, x)	12,4	Cao nhất 52 tuần (đồng)	23.450
Vn-Index	1.054	Thấp nhất 52 tuần (đồng)	78.700

Thay đổi giá cổ phiếu

(%)	1 tháng	6 tháng	12 tháng
Tuyệt đối	22.2	85.6	16.3
Tương đối	23.6	74.3	33.3

Các chỉ tiêu tài chính và định giá

Năm tài chính	2020H	2021H	2022H	2023F	2024F	2025F
Doanh thu (tỷ đồng)	14.558	9.078	14.537	16.717	19.225	21.148
Lợi nhuận gộp (tỷ đồng)	856	275	487	669	961	1.163
Biên lợi nhuận gộp (%)	5,9%	3,0%	3,3%	4,0%	5,0%	5,5%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	335	24	21	250	525	649
EPS (VND/CP)	4.164	323	280	3.364	7.054	8.724
ROE (%)	3,8%	0,3%	0,3%	3,0%	6,0%	7,0%
P/E (x)	18,7	339,0	163,8x	17,0x	8,1x	6,6x
P/B (x)	0,7	1,0	0,4x	0,5x	0,5x	0,4x

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam Research

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

Kết quả kinh doanh 2022

Kết quả kinh doanh 2022

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD) báo cáo doanh thu năm 2022 đạt 14.537 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2011 (+60% YoY), do ảnh hưởng từ nền thấp của năm ngoái. Tỷ suất lợi nhuận gộp cải thiện 30 điểm cơ bản, từ 3,0% lên 3,3% do chi phí vật liệu xây dựng đã giảm từ giữa năm ngoái. Tuy nhiên, thu nhập từ hoạt động kinh doanh trái ngược với mức tăng trưởng ấn tượng, khi CTD báo lỗ 54 tỷ đồng do trích lập dự phòng cho các khoản phải thu và chứng khoán kinh doanh. Mặc dù lỗ từ hoạt động kinh doanh nhưng công ty đã tránh được khoản lỗ ròng nhờ khoản thu nhập bất thường từ hoàn nhập chi phí xây dựng và hoàn nhập trích lập dự phòng bảo hành là 83 tỷ đồng.

Đến cuối năm 2022, số dự án CTD đã thắng thầu có trị giá xấp xỉ 25.000 tỷ đồng (hơn 1 tỷ USD), trong đó backlog cho năm 2023 là 17.000 tỷ đồng. Bảng 1 dưới đây cho thấy một số dự án trúng thầu đáng chú ý trong 4Q22:

Bảng 1: Một số dự án thắng thầu trong 4Q22

Số	Dự án	Chủ đầu tư
1	Bai Trao (Commercial Villa)	Sun Group
2	Hiive Binh Duong	Tan Thien Khanh Investment Co., Ltd
3	Vinhomes Grand Park	VHM
4	Apache 2	Apache Shoes Vietnam Co., Ltd
5	Riverapoint – Phase 1C	Keppel Land & Tan Truong Co., Ltd
6	Hyatt Regency Ho Tram	Ho Viet Capital JSC
7	Van Lang Skylake	Tu Lap Construction Co., Ltd
8	Lego	The Lego Group

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam Research

Dự phóng 2023 & Định giá

Triển vọng

Mặc dù đã đạt được động lực mạnh mẽ trong quý 4 năm 2022, chúng tôi kỳ vọng CTD sẽ đạt mức tăng trưởng doanh thu vừa phải là 15% và lợi nhuận ròng phục hồi vào năm 2023, mặc dù còn nhiều thách thức ở phía trước. Kỳ vọng của chúng tôi dựa trên những điều sau đây:

- Giá trị backlog lũy kế đến cuối năm 2022 là 17.000 tỷ đồng tạo nền tảng cho tăng trưởng doanh thu trong năm nay. Ngoài ra, backlog hầu hết được tính theo phương pháp fast-track, tạo ra tăng trưởng doanh thu bền vững hơn, kèm theo chi phí và rủi ro thấp hơn so với các dự án thông thường khác (theo hình thức MOU). Tuy nhiên, tính chất phức tạp của phương pháp này đòi hỏi một nhà thầu

có năng lực và trình độ cao để thực hiện.

- Chiến lược “repeat-sales”: Công ty tập trung vào các danh mục khách hàng hiện hữu có tình hình tài chính lành mạnh và khả năng thanh toán đảm bảo, từ đó giảm thiểu rủi ro và thúc đẩy tăng trưởng doanh thu (ví dụ: Giày Apache Việt Nam, Tập đoàn KN, Tập đoàn Vingroup và Tập đoàn Hòa Phát)

Rủi ro

- Trích lập dự phòng khoản phải thu: Sau mức trích lập dự phòng cao kỷ lục 388 tỷ đồng trong năm 2022, chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ tiếp tục trích lập chi phí dự phòng ở mức độ tương đối từ năm 2023 đến 2025, với tỷ trọng khoảng 0,5%-1% doanh thu hàng năm.
- Trích lập dự phòng chứng khoán kinh doanh: Trừ khi thị trường giá xuống tái diễn trong năm 2023, chúng tôi cho rằng sẽ không có khoản trích lập dự phòng nào cho danh mục này vào năm 2023.
- Do CTD hoạt động trong ngành có tính chu kỳ cao với hệ số beta lớn nên giá cổ phiếu sẽ bị ảnh hưởng nặng hơn bởi những biến động của thị trường.

Định giá

- Cho năm 2023, chúng tôi dự báo doanh thu và LNST của công ty mẹ lần lượt là 16.717 tỷ đồng (15% YoY) và 250 tỷ đồng (+1.104% YoY), với EPS là 3.364 đồng (+1.101%).
- Tỷ suất lợi nhuận gộp kỳ vọng sẽ cải thiện và trở lại mức bình thường (từ 3,3% lên 4,0%), nhờ giá VLXD giảm đáng kể và công ty quản trị chi phí tốt.
- Chúng tôi cập nhật báo cáo cho CTD kèm theo khuyến nghị Mua với giá mục tiêu là 57.274đ, dựa trên phương pháp định giá DCF. Với việc chuyển hướng chiến lược sang tập trung danh mục khách hàng có năng lực tài chính lành mạnh, dòng tiền của CTD đã được cải thiện đáng kể và có tác động tích cực đến định giá.

Bảng 2: Dòng tiền tự do công ty (tỷ đồng)

	2022H	2023F	2024F	2025F
NOPAT	(147)	147	354	474
+ Khấu hao	106	104	106	106
+ Dự phòng	520	97	115	128
- Đầu tư TSCĐ	(193)	(132)	(85)	(57)
Tài sản ngắn hạn	14.622	13.808	15.463	14.836
Khoản phải trả ngắn hạn	9.676	9.525	10.358	9.113
Vốn lưu động	4.946	4.284	5.105	5.724
Thay đổi vốn lưu động	(1.158)	662	(821)	(619)
Dòng tiền tự do	(871)	879	(332)	32
Hệ số chiết khấu	-	0,9	0,8	0,6
Hiện giá dòng tiền	-	801	(251)	20

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 3: Chi phí sử dụng vốn	
Lãi suất phi rủi ro	6,0%
Lợi nhuận kỳ vọng	15,0%
Phần bù rủi ro	9,0%
Beta(b)	1,84
Chi phí VCSH	22,6%
Lãi suất vay	12,4%
Thuế TNDH	20,0%
Tỷ lệ Nợ vay/Tổng vốn đầu tư	16%
Tỷ lệ VCSH/Tổng vốn đầu tư	84%
WACC	20,5%

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

Bảng 4: Định giá theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (tỷ đồng)			
EBITDA năm cuối (2025F)	826	Giá trị doanh nghiệp	1.606
EV/EBITDA	2,0x	Trừ: tổng nợ	1.648
Giá trị năm cuối (2025F)	1.652	Trừ: cổ phiếu ưu đãi	0
Hiện giá năm cuối	1.036	Trừ: lợi ích cổ đông thiểu số	1
% Năm cuối/Giá trị DN	65%	Cộng: Tiền mặt + ĐTTC	4.305
Hiện giá dòng tiền	570	Giá trị hợp lý VCSH	4.262
% Dòng tiền/Giá trị DN	35%	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	74.414.258
Giá trị doanh nghiệp	1.606	Giá trị hợp lý 1 cổ phiếu (VND/cp)	57.274

Nguồn: Mirae Asset Vietnam Research

CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD)

Báo cáo KQHĐKD (Tóm tắt)

(Tỷ đồng)	2022H	2023F	2024F	2025F
Doanh thu	14.537	16.717	19.225	21.148
Giá vốn hàng bán	14.050	16.049	18.264	19.985
Lợi nhuận gộp	487	669	961	1.163
Doanh thu tài chính	381	244	370	390
Chi phí tài chính	163	116	156	171
SG&A	735	485	519	571
Thu nhập thuần từ HĐKD	(54)	313	656	812
Thu nhập khác	88	-	-	-
Thu nhập trước thuế	35	313	656	812
Thuế TNDH	14	63	131	162
Lợi nhuận sau thuế	21	250	525	649
LNST công ty mẹ	21	250	525	649
LNST cổ đông thiểu số	-	-	-	-
EBITDA	443	385	663	826
FCFF	(871)	879	(332)	32
Biên EBITDA (%)	3,0%	2,3%	3,4%	3,9%
Biên thu nhập hoạt động (%)	-0,4%	1,9%	3,4%	3,8%
Biên lợi nhuận sau thuế (%)	0,1%	1,5%	2,7%	3,1%

Bảng Cân đối kế toán (Tóm tắt)

(Tỷ đồng)	2022H	2023F	2024F	2025F
Tài sản ngắn hạn	17.465	18.113	20.001	19.631
Tiền & Tương đương tiền	1.064	2.656	3.019	3.406
ĐTTT ngắn hạn	1.778	1.649	1.519	1.389
Phải thu ngắn hạn	10.927	9.618	11.061	10.719
Phải thu ngắn hạn khác	1.358	2.290	2.107	1.738
Dự phòng	(1.049)	(1.166)	(1.301)	(1.449)
Hàng tồn kho	2.838	2.550	3.002	3.176
TSNH khác	549	516	594	653
Tài sản dài hạn	1.502	1.530	1.509	1.460
Phải thu dài hạn	403	403	403	403
Tài sản cố định	560	588	567	518
Tài sản dài hạn khác	539	539	539	539
Nợ phải trả	10.753	11.173	12.514	11.447
Phải trả ngắn hạn cho người bán	5.189	4.837	5.254	4.928
Ứng trước ngắn hạn từ khách hàng	2.121	2.748	2.897	2.318
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.022	1.539	1.751	1.369
Phải trả ngắn hạn khác	342	399	454	496
Tổng nợ	1.077	1.648	2.156	2.334
Vốn chủ sở hữu	8.214	8.470	8.995	9.644
Vốn điều lệ	788	794	794	794
Thặng dư vốn cổ phần	3.019	3.019	3.019	3.019
Cổ phiếu quỹ	(598)	(598)	(598)	(598)
Quỹ đầu tư phát triển	4.667	4.667	4.667	4.667
Lợi nhuận giữ lại	336	586	1.111	1.761
Tổng tài sản	18.967	19.643	21.509	21.091

Cash Flows (Summarized)

(Tỷ đồng)	2022H	2023F	2024F	2025F
Thu nhập trước thuế	35	313	656	812
Khấu hao	106	104	106	106
Dự phòng	520	97	115	128
Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	(352)	(244)	(370)	(390)
Chi phí lãi vay	79	136	176	191
LNHĐKD trước thay đổi VLĐ	388	405	683	846
Tăng/giảm khoản phải thu	(3.343)	409	(1.337)	652
Tăng/giảm hàng tồn kho	(1.188)	288	(452)	(173)
Tăng/giảm khoản phải trả	2.860	(151)	834	(1.245)
Tăng/giảm chứng khoán kinh doanh	(249)	-	-	-
Lãi vay đã trả	(56)	(136)	(176)	(191)
Thuế TNDH đã trả	(35)	(63)	(131)	(162)
Các hoạt động kinh doanh khác	(4)	-	-	-
Lưu chuyển tiền thuần HĐKD (CFO)	(1.627)	753	(580)	(274)
Mua sắm/Thanh lý TSCĐ	(193)	(132)	(85)	(57)
Chi/Thu tiền gửi ngân hàng	951	150	150	150
Chi/Thu đầu tư vào đơn vị khác	(341)	-	-	-
Lãi vay và cổ tức được chia	317	244	370	390
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐĐT (CFI)	733	262	435	483
Mua cổ phiếu quỹ	-	6	-	-
Thu/Chi nợ vay	1.074	571	508	178
Cổ tức đã trả	-	-	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐTC(CFF)	1.073	577	508	178
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	180	1.591	363	387
Tiền & tương đương tiền đầu năm	885	1.064	2.656	3.019
Tiền & tương đương tiền cuối năm	1.064	2.656	3.019	3.406

Dự phóng/Định giá (Tóm tắt)

	2022H	2023F	2024F	2025F
P/E (x)	163,8x	17,0x	8,1x	6,6x
P/B (x)	0,4x	0,5x	0,5x	0,4x
EPS (VND/cp)	280	3.364	7.054	8.724
BVPS (VND/cp)	110.382	113.820	120.874	129.598
Tăng trưởng doanh thu (%)	60.1%	15.0%	15.0%	10.0%
Tăng trưởng EBITDA (%)	-36%	-13.0%	72.2%	24.6%
Tăng trưởng lợi nhuận gộp(%)	77%	37.4%	43.8%	21.0%
Tăng trưởng EPS (%)	-13%	1101.3%	109.7%	23.7%
DSO (ngày)	240	210	210	185
DIO (ngày)	59	58	60	58
DPO (ngày)	110	110	105	90
ROE (%)	0,3%	3,0%	6,0%	7,0%
ROA (%)	0,1%	1,3%	2,6%	3,0%
ROIC (%)	0,2%	2,4%	4,5%	5,5%
Nợ/Tổng tài sản(%)	6%	8%	10%	11%
Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	13%	19%	24%	24%
Khả năng thanh toán lãi vay (x)	-1,1x	1,6x	2,8x	3,5x
Khả năng thanh toán nợ (x)	0,1x	0,4x	0,6x	0,7x

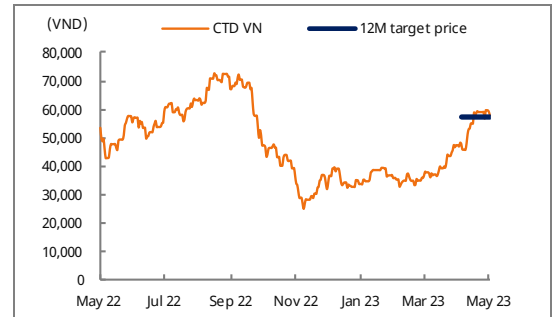
Source: Company data, Mirae Asset Vietnam Research forecasts

Appendix 1

Important disclosures and disclaimers

Two-year rating and TP history

Company (Code)	Date	Rating	Target Price
CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD)	9/05/2022	Năm giữ	57.274
CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD)	13/12/2022	Non-rated	N/A
CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD)	23/09/2022	Mua	88.300



Stock ratings

Buy	Expected 12-month performance: +20% or greater
Trading Buy	Expected 12-month performance: +10% to +20%
Hold	Expected 12-month performance: -10% to +10%
Sell	Expected 12-month performance: -10% or worse

Sector ratings

Overweight	Expected to outperform the market over 12 months
Neutral	Expected to perform in line with the market over 12 months
Underweight	Expected to underperform the market over 12 months

Rating and TP history: Share price (—), TP (—), Not Rated (■), Buy (▲), Trading Buy (■), Hold (●), Sell (◆)

* Our investment rating is a guide to the expected return of the stock over the next 12 months.

* Outside of the official ratings of Mirae Asset Co., Ltd., analysts may call trading opportunities should technical or short-term material developments arise.

* The TP was determined by the research analyst through valuation methods discussed in this report, in part based on estimates of future earnings.

* TP achievement may be impeded by risks related to the subject securities and companies, as well as general market and economic conditions.

Analyst certification

The research analysts who prepared this report (the “Analysts”) are subject to Vietnamese securities regulations. They are neither registered as research analysts in any other jurisdiction nor subject to the laws and regulations thereof. Opinions expressed in this publication about the subject securities and companies accurately reflect the personal views of the Analysts primarily responsible for this report. MAS policy prohibits its Analysts and members of their households from owning securities of any company in the Analyst’s area of coverage, and the Analysts do not serve as an officer, director or advisory board member of the subject companies. Except as otherwise specified herein, the Analysts have not received any compensation or any other benefits from the subject companies in the past 12 months and have not been promised the same in connection with this report. No part of the compensation of the Analysts was, is, or will be directly or indirectly related to the specific recommendations or views contained in this report but, like all employees of MAS, the Analysts receive compensation that is determined by overall firm profitability, which includes revenues from, among other business units, the institutional equities, investment banking, proprietary trading and private client division. At the time of publication of this report, the Analysts do not know or have reason to know of any actual, material conflict of interest of the Analyst or MAS except as otherwise stated herein.

Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC(MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336